TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA <u>KỸ THUẬT M</u>ÁY TÍNH

B. 16 bit

A. 8 bit

ĐỀ THI CUỐI HỌC KỲ 1 (2019-2020) MÔN: HỆ ĐIỀU HÀNH Thời gian: 75 phút

Sinh viên không được phép sử dụng t				phép sử dụng tài liệu		
HỌ VÀ TÊN SV: MSSV:						
STT:	ĐIỂM:					
	PHẦN 1 (8đ). TRẮC NGHIỆM – 20 câu Sinh viên chọn câu trả lời chính xác nhất và điền vào bảng trả lời sau:					
Câu 1:	Câu 5:	Câu 9:	Câu 13:	Câu 17:		
Câu 2:	Câu 6:	Câu 10:	Câu 14:	Câu 18:		
Câu 3:	Câu 7:	Câu 11:	Câu 15:	Câu 19:		
Câu 4:	Câu 8:	Câu 12:	Câu 16:	Câu 20:		
sử dụng TLBs vớ (effective memory thời gian truy xuất A. 250 2. Một máy tính c Trong đó 4 bit đầi	i hit-ratio (tỉ lệ tìm thất y reference time) là 22 th bộ nhớ trong hệ thốn B. 230 tố không gian địa chỉ á u tiên là dành cho bản	ấy) là 95% thì thời g 20 ns. Biết thời giar ng nếu tỉ lệ tìm thấy C. 200 ảo 32 bit, quản lý b g trang cấp 1, 4 bit	gian truy xuất bộ nh n để tìm trong TLBs y giảm xuống còn 90 D. 20 ộ nhớ bằng cách sử kế tiếp dành cho bả	s là 10 ns, hãy xác định 0%? (G1, G2) dụng bảng trang 3 cấp. ảng trang cấp 2, 8 bit kế		
<u>*</u>	g trang cấp 3, số bit c thì offset là bao nhiêu B. 0xCBAD		set. Khi tiến trình tr D. 0xAA	uy xuất địa chỉ		
A. Đoạn mã định B. Lệnh wait(S) s C. Lệnh signal(S)	ĐÚNG trong các phá nghĩa các lệnh wait(S ẽ làm tăng giá trị của sẽ làm giảm giá trị củ ực binary semaphore b) và signal(S) cũng semaphore S thêm da semaphore S đi 1	là các vùng tranh c 1 đơn vị. đơn vị.	hấp.		
A. Nếu hệ thống c B. Nếu hệ thống c C. Nếu đồ thị cấp	SAI trong các phát b đang ở trạng thái khôn đang ở trạng thái an to phát tài nguyên khôn phát tài nguyên có m	ig an toàn thì có dea àn thì không có dea g chứa chu trình thì	adlock trong hệ thối không có deadlock	ng. K trong hệ thống.		
Khi xảy ra deadlo	-	(4) Lấy lại tài		ống? (G1)		
A. Thay thế trang	àm việc được sử dụng nhớ động giữa các tiến trìn	B. Trì trệ trên	toàn bộ hệ thống d	o hoán chuyển trang nhớ		
				ng là 4096 byte. Hỏi kích ch thước 4 MB?(G2, G4)		

- 8. Chon phát biểu **SAI** trong các phát biểu dưới đây? (G1)
- A. Monitor có thể được hiện thực bằng semaphore.
- B. Critical region là môt cấu trúc ngôn ngữ cấp cao.
- C. Nếu sử dụng semaphore không đúng thì có thể xảy ra tình trạng deadlock hoặc starvation.
- D. Nhóm giải pháp đồng bộ "Sleep & Wakeup" không cần sự hỗ trợ của hệ điều hành.
- 9. Đồ thị cấp phát tài nguyên **KHÔNG** có đặc điểm nào dưới đây? (G1)
- A. Được xây dựng từ đồ thi wait-for.

B. Tập canh gồm 2 loại: canh yêu cầu và canh cấp phát.

C. Đồ thi có hướng.

D. Tập đỉnh gồm tất cả các tiến trình và loại tài nguyên.

- 10. Chon phát biểu **ĐÚNG** về phân đoan trong các phát biểu sau? (G1)
- A. Mỗi đoan có tên riêng với kích thước bằng nhau.
- B. Một địa chỉ luận lý được định vị bằng tên đoạn và kích thước của đoạn đó.
- C. Thanh ghi segment-table base register (STBR) cho biết số lương đoan có trong bảng phân đoan.
- D. Một chỉ số đoạn là hợp lệ nếu nhỏ hơn giá trị của thanh ghi segment-table length register (STLR).
- 11. Nếu hệ thống cấp phát vùng nhớ có kích thước 20480 byte cho tiến trình yêu cầu 20324 byte thì sẽ dẫn đến tình trạng gì? (G1)

A. Số lỗi trang tăng lên

B. Phân mảnh ngoại

C. Phân mảnh nôi

D. Deadlock

12. Cho bảng phân đoan của một tiến trình như sau:

Segment	Base	Length
0	2017	143
1	564	223
2	900	275
3	1242	380

Địa chỉ luận lý nào dưới đây **KHÔNG** hợp lệ? (G2)

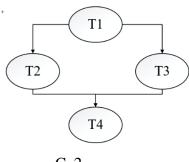
A. 3, 399

B. 1, 178

C. 2, 215

D. 0, 42

13. Xét một hệ thống có 4 tiểu trình T1, T2, T3, T4. Quan hệ giữa các tiểu trình này được biểu diễn như sơ đồ bên dưới, với mũi tên từ tiểu trình (Tx) sang tiểu trình (Ty) có nghĩa là tiểu trình Tx phải kết thúc quá trình hoạt động của nó trước khi tiểu trình Ty bắt đầu thực thi. Giả sử tất cả các tiểu trình đã được khởi tao và sẵn sàng để thực thi. Nếu sử dụng semaphore để đồng bô hoạt đông của các tiểu trình thì phải cần ít nhất bao nhiều semaphore? (G2)



A. 4

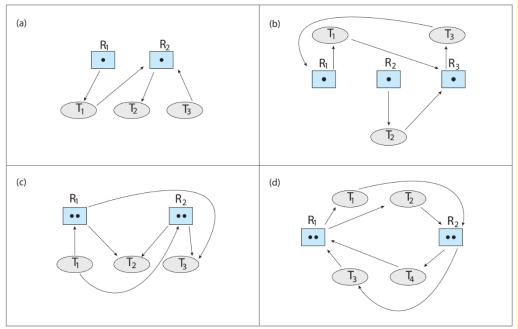
B. 3

C. 2

D. 1

- 14. Chon phát biểu ĐÚNG về phân trang theo vêu cầu? (G1)
- A. Phân trang theo yêu cầu làm giảm thời gian truy xuất bô nhớ.
- B. Số lượng tiến trình trong bộ nhớ nhiều hơn so với phân đoạn theo yêu cầu.
- C. Các trang của tiến trình chỉ được nap vào bô nhớ chính khi được yêu cầu.
- D. Phân trang theo yêu cầu có thể thực hiện mà không cần sư hỗ trợ của phần cứng.
- 15. "Các tiến trình cần cung cấp thông tin về tài nguyên nó cần để hệ thống cấp phát tài nguyên một cách thích hợp" là đặc điểm của phương pháp giải quyết deadlock nào? (G1)
- A. Tránh deadlock
- B. Ngăn deadlock
- C. Bo qua deadlock D. Phát hiện deadlock và phục hồi

16. Cho các đồ thị cấp phát tài nguyên sau, trong đó T1, T2, T3, T4 là các tiến trình còn R1, R2, R3 là loại tài nguyên. Hỏi đồ thị nào có deadlock xảy ra? (G2, G4)



- A. Đồ thi (a), (b)
- B. Đồ thị (b), (d)
- C. Đồ thị (c), (d)
- D. Đồ thị (b), (c), (d)

17. Trong kỹ thuật cài đặt bộ nhớ ảo sử dụng phân trang theo yêu cầu, khi sử dụng chiến lược cấp phát động, số lượng khung trang (frame) được cấp cho một tiến trình sẽ thay đổi như thế nào nếu tỷ lệ lỗi trang (page fault) thấp? (G1)

- A. Tăng lên
- B. Giảm xuống
- C. Không thay đổi
- D. Bị hệ thống thu hồi toàn bộ

18. Xét một hệ thống có bộ nhớ được cấp phát theo cơ chế phân trang với kích thước trang và khung trang là 2048 byte. Biết địa chỉ ảo 8628 được ánh xạ thành địa chỉ vật lý 4532. Hỏi trang 4 của bộ nhớ ảo được nạp vào khung trang nào của bộ nhớ vật lý? (G2)

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

19. Xét một hệ thống máy tính có 5 tiến trình: P1, P2, P3, P4, P5 và 4 loại tài nguyên: R1, R2, R3, R4. Tại thời điểm t₀, trạng thái của hệ thống như sau:

	Allocation				M	ax		
Tiến trình	R1	R2	R3	R4	R1	R2	R3	R4
P1	1	2	2	3	2	3	4	3
P2	3	1	3	1	3	8	6	1
Р3	2	1	4	5	5	7	5	7
P4	3	1	5	2	5	4	6	9
P5	1	4	4	2	1	6	7	6

Available			
R1	R2	R3	R4
3	4	4	3

Chọn phát biểu **SAI** trong các phát biểu sau? (G2, G4)

- A. Chuỗi <P1, P3, P2, P5, P4> là một chuỗi an toàn của hệ thống.
- B. Tại thời điểm t_1 , nếu P4 yêu cầu thêm tài nguyên (2, 3, 1, 3) thì hệ thống sẽ đáp ứng.
- C. Tại thời điểm t₁, nếu P1 yêu cầu thêm tài nguyên (1, 2, 1, 2) thì hệ thống sẽ không đáp ứng.
- D. Trạng thái hiện tại của hệ thống là an toàn.

20. Giả sử bộ nhớ chính được phân chia thành các phân vùng cố định theo thứ tự như sau: 1 (250 KB), 2 (300 KB), 3 (100 KB), 4 (180 KB), 5 (300 KB). Biết con trỏ đang nằm ở vùng nhớ thứ 2, vùng nhớ thứ 2 đã được cấp phát, các vùng nhớ khác vẫn còn trống. Hỏi tiến trình P có kích thước 160 KB sẽ được cấp phát trong vùng nhớ nào, nếu dùng giải thuật next-fit? (G2)

- A. 5
- B. 4

C. 2

D. 1

<u>PHẦN 2 (2đ). TỰ LUẬN (G3)</u>

Giả sử một tiến trình được cấp 4 khung trang trong bộ nhớ vật lý và 7 trang trong bộ nhớ ảo. Tại thời điểm nạp tiến trình vào, 4 khung trang trên bộ nhớ vật lý này đang trống. Tiến trình truy xuất 7 trang (1, 2, 3, 4, 5, 6, 7) trong bộ nhớ ảo theo thứ tự như sau:

 $4\ 2\ 1\ 7\ 3\ 6\ 2\ 5\ 4\ 7\ 2\ 1\ 5\ 6\ 3\ 4\ 7\ 5\ 6\ 1$

Vẽ bảng minh họa thuật toán và tính số lỗi trang khi:			
a. Tiến trình truy xuất chuỗi bộ nhớ trên và hệ điều hành thay trang theo giải thuật OPT.			
b. Tiến trình truy xuất chuỗi bộ nhớ trên và hệ điều hành thay trang theo giải thuật LRU.			

Đề 4

Đây là phần đánh giá chuẩn đầu ra của đề thi theo đề cương chi tiết môn học (CĐRMH) (sinh viên không cần quan tâm mục này trong quá trình làm bài).

Bảng chuẩn đầu ra môn học

CÐRMH	Mô tả
G1	Trình bày lại được các kiến thức về hệ điều hành
G2	Phân tích, suy luận được các bài toán, các giải thuật được sử dụng trong hệ điều hành
G3	Áp dụng, giải quyết được các bài toán về hệ điều hành có tính khoa học
G4	Áp dụng được việc học tập suối đời

Duyệt đề của Khoa/Bộ Môn

Giảng viên ra đề

Nguyễn Thanh Thiện